

HĐTL VN30 – DUY TRÌ XU HƯỚNG GIẢNG CO

MBS Research | BẢN TIN PHÁI SINH | 19/09/2018



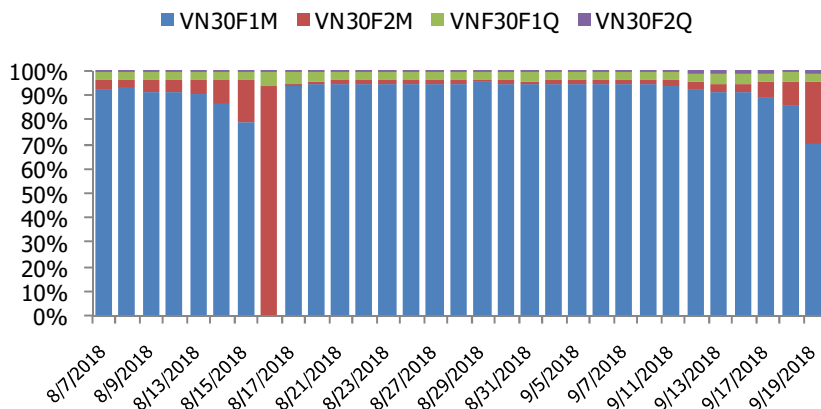
BIỂU ĐỒ VN30 TRONG NGÀY



THÔNG TIN MÃ HỢP ĐỒNG TƯƠNG LAI

MÃ	Ngày đáo hạn	Số ngày	Đóng cửa	+/- FV
VN30F1809	20/09/2018	1	962.8	0.05
VN30F1810	18/10/2018	29	962.7	4.47
VN30F1812	20/12/2018	92	962.3	14.64
VN30F1903	21/03/2019	183	961.5	29.74

TỶ TRỌNG VỊ THỂ MỞ GIỮA CÁC KỲ HẠN



DIỄN BIẾN THỊ TRƯỜNG

- Ngay sau khi vượt qua được mốc 1.000 điểm ở phiên sáng, áp lực bán có phần bị đẩy lên cao đã khiến đà hưng phấn của thị trường bị chấm dứt. Đà tăng của nhiều cổ phiếu vốn hóa lớn trên thị trường bị thu hẹp lại đáng kể, thậm chí nhiều cổ phiếu trụ cột như VIC, VNM, SAB, MWG, CTG... còn lùi xuống dưới mốc tham chiếu. Tuy vậy, các chỉ số thị trường vẫn duy trì được sắc xanh cho dù không còn mạnh như những gì diễn ra ở phiên sáng. Đóng cửa phiên giao dịch, VN-Index tăng 2,05 điểm (+0,21%) lên 995,54 điểm; HNX-Index tăng 0,56 điểm (+0,49%) lên 114,16 điểm. Thanh khoản toàn thị trường được cải thiện đáng kể với giá trị khớp lệnh trên 2 sàn đạt gần 5.500 tỷ đồng. Khối ngoại sau khi bán ròng hôm qua đã trở lại mua ròng nhẹ 47 tỷ đồng trong phiên hôm nay.
- VN30 đóng cửa với mức tăng nhẹ và nằm trên đường MA100 ngày. Tuy nhiên chưa thể kỳ vọng cao về khả năng bứt phá mạnh của VN30-Index khi nhóm cổ phiếu VN30 có sự phân hóa khá cao. Do vậy, sự giằng co vẫn có thể tiếp tục diễn ra trong các phiên tới. Hợp đồng VN30F1809 đáo hạn vào phiên hôm nay nên dòng tiền sẽ tiếp tục có sự chuyển hướng sang kỳ hạn tháng 10/2018. VN30F1810 sẽ chịu ảnh hưởng lớn từ hoạt động tái cơ cấu của các quỹ ETFs. Do đó, nhà đầu tư cần quan sát động thái của khối ngoại để đưa ra các chiến lược đầu tư hợp lý.
- Về mặt kỹ thuật, VN30-Index điều chỉnh nhanh khi chạm vùng kháng cự 968-970 điểm và rơi xuống gần ngưỡng tham chiếu khi kết phiên. Dù vậy, giá vẫn nằm trên các đường MA ngắn và trung hạn nên rủi ro giảm sâu không lớn. Ngưỡng hỗ trợ tốt trong những phiên tới S1:960 điểm, S2:958 điểm và S3:955 điểm, trong khi các ngưỡng kháng cự R1:965 điểm, R2:968 điểm và R3:971 điểm.

CHIẾN LƯỢC ĐẦU TƯ

Chiến lược giao dịch trong ngày

Các vị thế Long mở ra nếu VN30 trụ vững thành công vùng hỗ trợ 958-960 điểm, chốt lời trong vùng kỳ vọng 965-968 điểm, Stoploss nếu VN30 thủng 958 điểm. Vị thế Short mở ra nếu VN30 kiểm nghiệm không thành công vùng kháng cự 968 điểm, chốt lời vùng kỳ vọng 960-963 điểm, Stoploss nếu VN30 vượt 970 điểm.

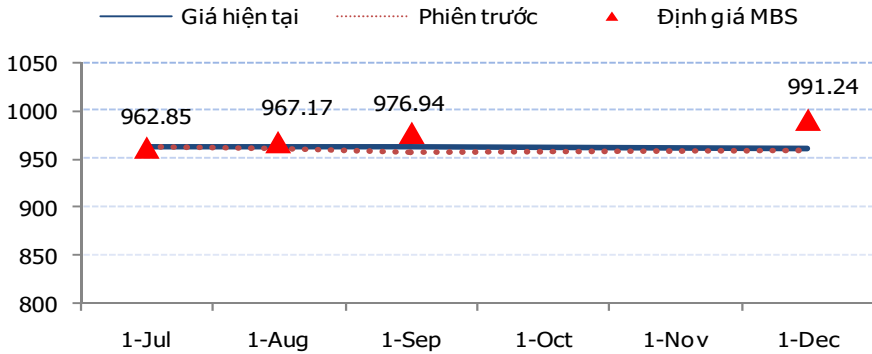
Chiến lược giao dịch ngắn hạn

Các vị thế Long tiếp tục nắm giữ, chốt lời trong vùng kỳ vọng 970-980 điểm, Stoploss nếu VN30 thủng 958 điểm.

Chiến lược giao dịch Spread

Kiên nhẫn chờ đợi thị trường xuất hiện những tín hiệu mua bán spread rõ ràng hơn.

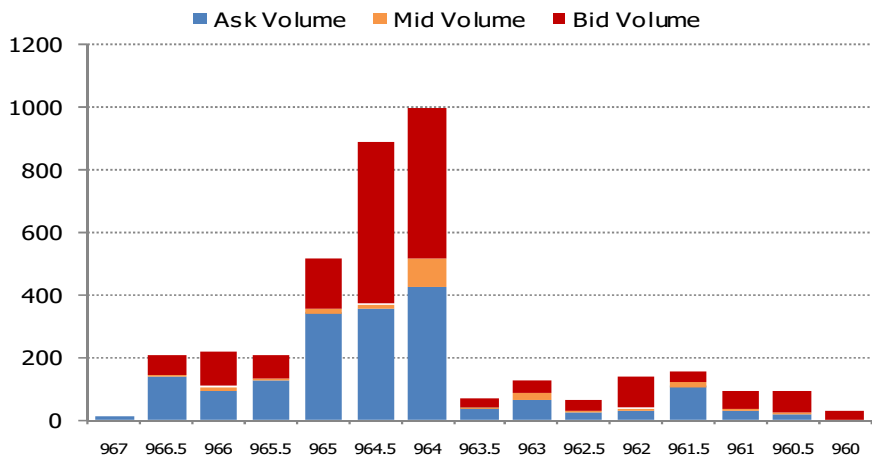
ĐƯỜNG CONG GIÁ HẾTTL CÁC KỲ HẠN



DIỄN BIẾN CHỈ SỐ HẾTTL CÁC KỲ HẠN

Hợp đồng	Chỉ số	%+/- Chỉ số	KLGD	%+/- KLGD	Vị thế mở cuối ngày	%+/- OI
VN30F1809	962.8	0.08	71,919	- 5.73	10779	-21.64
VN30F1810	962.7	0.18	6,094	224.84	3886	157.01
VN30F1812	962.3	0.45	148	38.32	572	-3.54
VN30F1903	961.5	0.34	87	19.18	201	3.08
Tổng			78,248	- 0.12	15,438	-3.84

DIỄN BIẾN THANH KHOẢN THEO TỪNG MỨC GIÁ VN30F1809



NHẬN ĐỊNH DIỄN BIẾN GIAO DỊCH HẾTTL

- Trạng thái giằng co tiếp tục chiếm ưu thế chủ đạo trong phiên hôm nay khiến giá các HẾTTL đóng cửa chỉ thay đổi nhẹ so với tham chiếu. Cụ thể, hợp đồng tháng 9 tăng 0,08% lên 962,8 điểm, chú ý rằng hợp đồng sẽ đảo hạn vào phiên ngày mai, hiện chỉ chênh 0,1 điểm so với cơ sở. VN30F1810 tăng 0,18% đạt 962,7 điểm bằng điểm với VN30-Index. Hai mã hợp đồng VN30F1812 và VN30F1903 tăng lần lượt 0,45% và 0,34% lên mức 962,3 và 961,5 điểm. Theo đó basis hai hợp đồng này đạt -0,4 và -1,2 điểm.
- Tổng thanh khoản giảm nhẹ 0,12% đạt 78.248 hợp đồng được khớp lệnh trong phiên. Hợp đồng tháng 9 có KLGD giảm 5,73% đạt 71.919 hợp đồng. Cần chú ý KLGD hợp đồng tháng 10 tiếp tục tăng mạnh hơn 3,2 lần đạt 6.094 hợp đồng. Giá trị giao dịch danh nghĩa toàn thị trường đạt hơn 7.540,4 tỷ đồng, tăng 1,14%.
- Giá lý thuyết (FV) MBS tính toán tham khảo cho phiên giao dịch tới cho hợp đồng VN30F1809 là 962,85 điểm (thấp hơn 0,05 điểm so với giá thị trường). Tương tự, giá lý thuyết tham khảo cho hợp đồng VN30F1810 là 967,17 điểm (+4,47 điểm), VN30F1812 là 976,94 điểm (+14,64 điểm) và VN30F1903 là 991,24 điểm (+29,74 điểm).

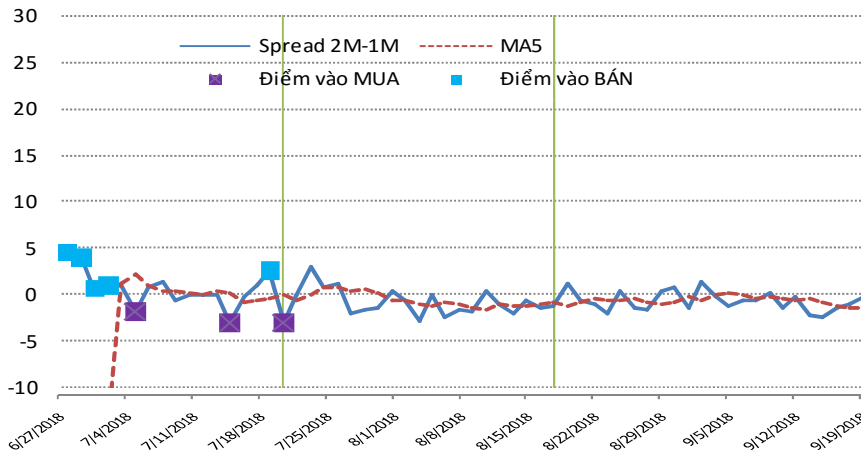
ĐỒ THỊ KỸ THUẬT VN30F1M



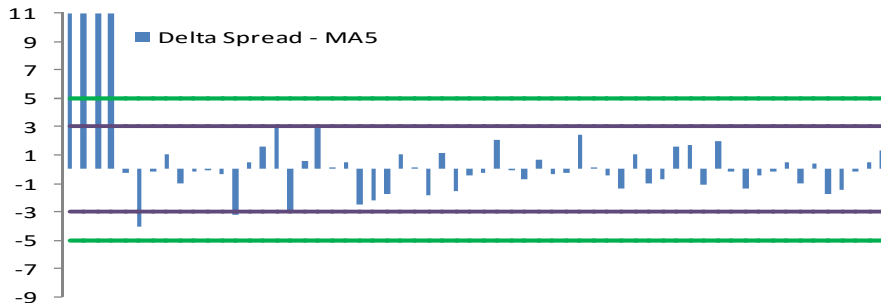
DIỄN BIẾN SPREAD HỢP ĐỒNG TƯƠNG LAI

Spread HĐTL	Giá hiện tại	Giá phiên trước	Tăng/giảm	MA5	Delta Spread-MA5
VN30F1810 - VN30F1809	-0.1	-1	0.9	-1.4	1.3
VN30F1812 - VN30F1809	-0.5	-4	3.5	-3.1	2.6
VN30F1812 - VN30F1810	-0.4	-3	2.6	-1.7	1.3
VN30F1903 - VN30F1809	-1.3	-3.8	2.5	-2.44	1.14
VN30F1903 - VN30F1810	-1.2	-2.8	1.6	-1.04	-0.16
VN30F1903 - VN30F1812	-0.8	0.2	-1	0.66	-1.46

DIỄN BIẾN SPREAD (VN30F2M - VN30F21M)



CHÊNH LỆCH SPREAD (VN30F2M-VN30F1M) VÀ MA5



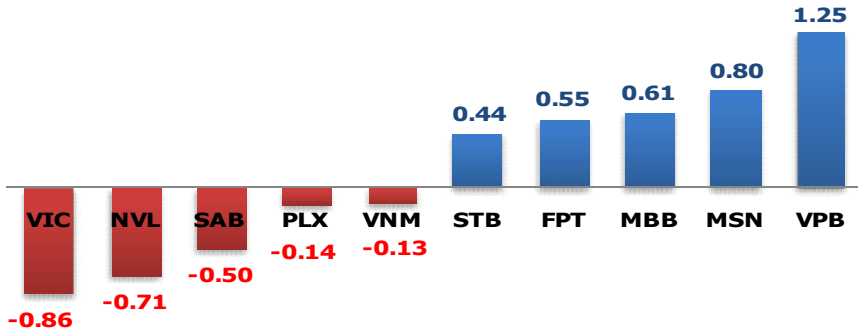
NHẬN ĐỊNH SPREAD HỢP ĐỒNG TƯƠNG LAI

- Sau phiên nới rộng biên độ chênh lệch hôm trước, spread các hợp đồng tương lai đã được điều chỉnh về mức tương đối thấp trong phiên giao dịch hôm nay, chỉ dao động từ -1,3 điểm đến -0,1 điểm. Các hợp đồng vẫn có những diễn biến đồng pha và bám sát nhau và không tạo ra những cơ hội giao dịch chênh lệch giá các hợp đồng tương lai rõ ràng. Đóng cửa phiên giao dịch, spread hai hợp đồng VN30F1810 và VN30F1809 đang ở mức -0,1 điểm, tăng 0,9 điểm so với phiên liền trước. Trong khi đó, spread hai hợp đồng VN30F1812 và VN30F1810 đạt mức -0,4 điểm; Spread hai hợp đồng kỳ hạn xa nhất VN30F1903 và VN30F1812 ở mức -0,8 điểm.
- Trong bối cảnh mức chênh lệch giá các hợp đồng gần như đi ngang mà không hình thành xu hướng, nhà đầu tư có thể chú ý theo dõi diễn biến các hợp đồng và tận dụng những biến động trong phiên để linh hoạt xây dựng chiến lược giao dịch spread hợp lý. Đối với những nhà đầu tư không có thời gian theo dõi diễn biến giá các HĐTL thì trong thời điểm này, nên kiên nhẫn chờ đợi thị trường xuất hiện những tín hiệu mua bán spread rõ ràng hơn.

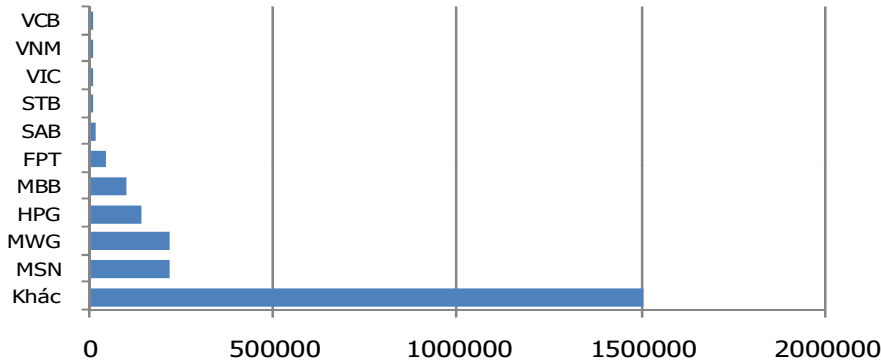
DIỄN BIẾN GIÁ HỢP ĐỒNG VN30F1M VÀ VN30F2M



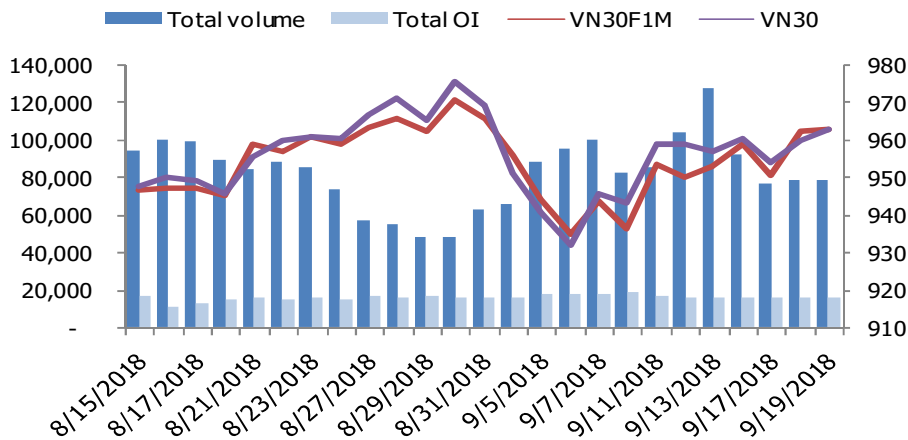
MÃ ẢNH HƯỞNG LỚN NHẤT TỚI VN30 INDEX



TOP 10 CỔ PHIẾU VỐN HÓA TRONG VN30



DIỄN BIẾN THANH KHOẢN HĐT



NHẬN ĐỊNH CHỈ SỐ VN30

- Ngay sau khi vượt qua được mốc 1.000 điểm ở phiên sáng, áp lực bán có phần bị đẩy lên cao đã khiến đà hưng phấn của thị trường bị chấm dứt. Đà tăng của nhiều cổ phiếu vốn hóa lớn trên thị trường bị thu hẹp lại đáng kể, thậm chí nhiều cổ phiếu trụ cột như VIC, VNM, SAB, MWG, CTG... còn lùi xuống dưới mốc tham chiếu. Trong phiên hôm nay, các nhóm cổ phiếu "nóng" như dầu khí, thủy sản đã bị chốt lời mạnh. Các nhóm cổ phiếu chứng khoán, ngân hàng, bất động sản cũng bị chốt lời nhưng nhìn chung vẫn có khá nhiều mã giữ được sắc xanh tăng điểm. Tuy vậy, các chỉ số thị trường vẫn duy trì được sắc xanh cho dù không còn mạnh như những gì diễn ra ở phiên sáng. Các cổ phiếu vốn hóa lớn như GAS, VPB, MBB, MSN... vẫn duy trì được sắc xanh tốt.
- Chốt phiên, chỉ số VN30 tăng 2,95 điểm (+0,31%) lên 962,70 điểm. Số mã tăng giá chiếm ưu thế với 16 mã. Khối lượng giao dịch của nhóm VN30 đạt 66,98 triệu cổ phiếu tương ứng giá trị 2.050 tỷ đồng.
- Nhà đầu tư nước ngoài mua ròng gần 64 tỷ đồng trên HSX. Trong đó, họ mua ròng các mã như VNM (+33,37 tỷ), STB (+30,32 tỷ), GAS (+23,47 tỷ), KDC (+21,77 tỷ), DXG (+20,82 tỷ), SSI (+15,53 tỷ),... Ở chiều ngược lại, họ bán ròng các mã như VRE (-37,36 tỷ), PVD (-20,69 tỷ), VIC (-20,50 tỷ), HPG (-18,89 tỷ),...

ĐỒ THỊ KỸ THUẬT VN30



DIỄN BIẾN CHỈ SỐ CHỨNG KHOÁN THẾ GIỚI

Chỉ số	Điểm số	Tăng giảm (%)	P/E	YTD
VN-index	995.54	0.21	17.88	1.15
Dow Jones	26,405.76	0.61	18.63	6.18
S&P 500	2,907.95	0.13	20.99	8.63
Nikkei 225	23,672.52	1.08	17.08	3.99
Shanghai	2,730.85	1.14	12.85	- 17.43
DAX	12,219.02	0.50	14.05	- 5.67
Vàng	1,208.10	- 0.02	-	- 7.66
Dầu WTI	71.48	0.51	-	15.46

LỊCH THÔNG TIN KINH TẾ VIỆT NAM VÀ THẾ GIỚI

	Kỳ trước	Dự báo	Thực tế
Thứ Tư - 19/09/2018			
[UK] CPI T.8	2.5%	2.4%	2.7%
[[US] Dự trữ dầu thô tuần	-5.3 triệu thùng	-2.7 triệu thùng	-2.1 triệu thùng
Thứ Năm - 20/09/2018			
[UK] Tăng trưởng Bán lẻ T.8			
[US] Đơn thất nghiệp mới			
[EU] Chỉ số Tin cậy tiêu dùng T.9			

NHẬN ĐỊNH THỊ TRƯỜNG CHỨNG KHOÁN THẾ GIỚI

- Chứng khoán Mỹ phiên giao dịch giữa tuần đồng loạt đóng cửa trong sắc xanh với đà tăng của chỉ số S&P500 được nối dài sang ngày thứ hai nhờ sự dãn dặt của dòng cổ phiếu ngân hàng. Chỉ số công nghiệp Dow Jones cũng tăng điểm tích cực sau khi Trung Quốc cho biết sẽ không phá giá đồng nhân dân tệ. Ngược lại, dollar Mỹ giảm giá so với hầu hết các đồng tiền mạnh ngang hàng khác sau khi thị trường nhận được thông tin Mỹ và Canada có thể không đạt được một thỏa thuận về NAFTA tại Washington trong tuần này. Lợi suất trái phiếu kho bạc 10 năm của Mỹ tăng 2 điểm cơ bản lên mức 3,08% và hướng đến chạm ngưỡng cao nhất trong năm nay.
- Các thị trường mới nổi ghi nhận phiên tăng điểm thứ 5 trong 6 phiên khi chỉ số MSCI các thị trường mới nổi tăng 1,2% và tiền tệ các thị trường này đều hồi phục, mạnh trở lại. Tại châu Âu, Brexit tiếp tục là vấn đề nhức nhối khi Anh và EU vẫn chưa đạt được hiệp ước nào trước hạn chót đàm phán.
- Nguồn cung dầu thô của Mỹ giảm tuần thứ 5 liên tiếp là nguyên nhân khiến giá dầu WTI tăng mạnh lên trên mức 71 USD/thùng. Giá vàng tăng nhẹ trở lại, hiện đang được giao dịch ở mức 1.208 USD/ounce.

NHẬN ĐỊNH CỔ PHIẾU BIẾN ĐỘNG MẠNH TRONG RỔ VN30

- GAS duy trì đà tăng ngay từ đầu phiên và là cổ phiếu tác động tích cực tới trạng thái tăng điểm của chỉ số VN30. Chốt phiên, GAS tăng 2.500 đồng lên 112.100 đồng/CP. Về ngắn hạn, GAS đã có 3 phiên tăng giá liên tiếp với khối lượng thanh khoản liên tục tăng. Chỉ báo xu hướng MACD cắt và phân kỳ bên trên đường tín hiệu, kết hợp chỉ báo RSI bật tăng mạnh từ vùng quá bán, cho thấy khả năng cổ phiếu sẽ tiếp tục đà tăng giá trong các phiên tới. Hỗ trợ ngắn hạn của GAS là 100.000-105.000 đồng, trong khi các ngưỡng kháng cự ngắn hạn tại 115.000-120.000 đồng/cp.



DANH MỤC CỔ PHIẾU TRONG VN30

Cổ phiếu	Ngành	Tỷ trọng (%)	Giá	+/- %	H-L	GTGD	Điểm tác động	P/E	P/B
BMP	Construction & Materials	0.43	58,800	0.34	2.05%	16.31	0.01	10.42	2.03
CII	Construction & Materials	0.85	25,800	0.00	1.17%	8.14	0.00	#N/A N/A	1.28
CTD	Construction & Materials	1.25	162,500	0.00	1.54%	18.06	0.00	7.98	1.67
CTG	Banks	1.79	26,800	-0.37	1.87%	139.61	-0.06	12.85	1.47
DHG	Pharmaceuticals & Biotechnology	0.78	95,300	1.28	1.49%	37.06	0.09	23.62	4.26
DPM	Chemicals	0.49	17,550	0.86	1.43%	6.40	0.04	12.15	0.88
FPT	Fixed Line Telecommunications	4.00	45,450	1.45	1.90%	61.30	0.55	8.92	2.37
GAS	Oil & Gas Producers	1.92	112,100	2.28	1.71%	61.23	0.41	19.34	4.97
GMD	Industrial Transportation	0.75	26,500	1.92	3.06%	48.07	0.14	4.26	1.29
HPG	General Industrials	9.05	39,650	0.51	0.76%	178.41	0.44	9.42	2.31
HSG	Industrial Metals & Mining	0.55	12,250	1.24	6.22%	113.22	0.06	6.58	0.90
KDC	Food Producers	0.67	30,450	-0.16	1.66%	1.64	-0.01	#N/A N/A	1.04
MBB	Banks	4.77	22,400	1.36	2.04%	126.69	0.61	10.60	1.63
MSN	Financial Services	6.88	91,200	1.22	2.20%	41.03	0.80	16.98	5.65
MWG	Technology Hardware & Equipment	4.58	121,900	-0.08	1.82%	44.95	-0.04	14.39	5.24
NVL	Real Estate Investment & Services	3.75	66,000	-1.93	2.12%	10.32	-0.71	26.05	4.29
PLX	Oil & Gas Producers	1.47	70,700	-0.98	2.26%	63.39	-0.14	21.73	4.34
PNJ	General Retailers	2.02	99,400	0.40	2.33%	36.58	0.08	19.45	4.79
REE	Industrial Engineering	1.08	35,500	0.00	1.99%	29.01	0.00	6.67	1.30
ROS	Construction & Materials	1.02	40,050	0.00	0.63%	72.25	0.00	29.10	3.95
SAB	Beverages	3.79	220,000	-1.35	1.36%	4.39	-0.50	31.06	8.98
SBT	Food Producers	1.02	20,900	2.45	2.70%	74.54	0.23	19.91	1.62
SSI	Financial Services	1.73	32,250	0.78	1.25%	148.53	0.13	12.48	1.78
STB	Banks	3.85	12,550	1.21	3.24%	148.64	0.44	15.24	0.96
VCB	Banks	4.08	63,300	0.00	0.95%	68.13	0.00	20.16	3.89
VIC	Real Estate Investment & Services	8.83	98,600	-1.00	1.62%	41.31	-0.86	76.30	7.01
VJC	Travel & Leisure	7.25	149,400	0.13	0.88%	57.60	0.09	15.79	7.64
VNM	Food Producers	9.17	137,800	-0.14	0.95%	127.91	-0.13	27.21	9.21
VPB	Banks	6.50	24,950	2.04	4.10%	188.81	1.25	9.37	2.16
VRE	General Retailers	5.67	37,000	0.00	3.83%	76.59	0.00	46.78	2.70

Giao dịch Spread Hợp đồng tương lai

THÔNG TIN CƠ BẢN VỀ GIAO DỊCH SPREAD HỢP ĐỒNG TƯƠNG LAI

- **Spread HĐTL:** là chênh lệch giá giữa hai HĐTL tương lai khác nhau khi thực hiện **đồng thời** MUA một (hay nhiều) hợp đồng tương lai này **và** BÁN một (hay nhiều) hợp đồng tương lai khác.
- **Phân loại Spread HĐTL:**
 - ❑ Intramarket Spread (hay Calendar Spread) là Spread giữa hai hợp đồng có cùng tài sản cơ sở nhưng có tháng đáo hạn khác nhau.
 - ❑ Intermarket Spread là Spread giữa hai hợp đồng có cùng tháng đáo hạn nhưng có tài sản cơ sở khác nhau.
 - ❑ Interexchange Spread là Spread giữa hai hợp đồng trên hai sàn giao dịch khác nhau.
- **Ví dụ về giao dịch Spread HĐTL:**
 Mua Spread hợp đồng F2M – F1M (Mua VN30F2M và Bán VN30F1M) khi mức chênh lệch giá giữa 2 hợp đồng thấp. Khi mức chênh lệch giá giữa hai hợp đồng cao lên, thì thực hiện chốt lời (đóng vị thế) bằng cách bán spread F2M - F1M (Mua VN30F1M và Bán VN30F2M).
- **Lợi thế của giao dịch Spread HĐTL:**
 - ✓ Giao dịch spread có rủi ro thấp hơn so với giao dịch trực tiếp HĐTL vì khi thực hiện đồng thời mua và bán hai hợp đồng, lỗ ở một hợp đồng sẽ một phần được bù đắp bởi lãi hợp đồng còn lại;
 - ✓ Biến động của Spread thường nhỏ hơn so với biến động giá của HĐTL;
 - ✓ Spread có tính chu kỳ và có thể xuất hiện xu hướng ngay cả khi giá các HĐTL đi ngang.
 - ✓ Giao dịch Spread không yêu cầu phải theo dõi biến động của thị trường trong suốt phiên giao dịch (không cần sử dụng dữ liệu real-time).
 - ✓ Có thể tạo ra nhiều vị thế bằng cách kết hợp các cặp hợp đồng khác nhau
- **Rủi ro của giao dịch Spread HĐTL:**
 - Thanh khoản kém
 - Chi phí giao dịch cao do phải đồng thời mua và bán 2 hợp đồng để tạo một vị thế
 - Không sử dụng được lệnh điều kiện stoploss.
- **Nhà đầu tư nên xây dựng chiến lược giao dịch (xác định điểm vào – điểm ra) và điều kiện cắt lỗ rõ ràng trước khi tiến hành giao dịch Spread HĐTL.**

CHIẾN LƯỢC GIAO DỊCH MẪU VỚI SPREAD (VN30F2M – VN30F1M)

- Spread (VN30F2M – VN30F1M) được xây dựng bằng cách đồng thời mua và bán hai hợp đồng VN30F1M và VN30F2M với mặc định:
 - MUA/LONG Spread = Mua VN30F2M và Bán VN30F1M
 - BÁN/SHORT Spread = Bán VN30F2M và Mua VN30F1M
- Theo dõi diễn biến Spread và MA5 của Spread với **Ngưỡng tín hiệu = 3 điểm** để xác định tín hiệu mở vị thế (điểm vào của giao dịch)
 - Nếu **(Spread – MA5) < -3 điểm** ----- Mở vị thế bằng việc MUA Spread
 - Nếu **(Spread – MA5) > 3 điểm** ----- Mở vị thế bằng việc BÁN Spread
- Nếu Spread trở về gần hoặc vượt mức MA5 tại thời điểm mở vị thế (MA5 tại điểm vào), nhà đầu tư sẽ thực hiện đóng vị thế để chốt lời (điểm ra của giao dịch).
- **Khoảng thời gian tối đa cho một giao dịch là 5 ngày:** Sau khi mở vị thế, nếu tới ngày thứ 5, chiến lược không sinh lời sẽ thực hiện đóng vị thế.

BẢNG THỐNG KÊ LỊCH SỬ LÃI/ LỖ LÝ THUYẾT THEO CHIẾN LƯỢC MẪU

Tổng số lượt giao dịch (vào và ra) – Từ 10/2017 đến 05/2018	69
Tổng số giao dịch MUA/LONG spread	35
❑ Số giao dịch lãi	30
❑ Số giao dịch lỗ	5
❑ Tỷ lệ lãi (%)	85,7%
Tổng số giao dịch BÁN/SHORT spread	34
❑ Số giao dịch lãi	28
❑ Số giao dịch lỗ	6
❑ Tỷ lệ lãi (%)	82,3%

- **Lưu ý:** Chiến lược giao dịch mẫu được sử dụng trong bản tin chỉ mang tính chất tham khảo, nhà đầu tư nên xây dựng chiến lược riêng dựa trên các chỉ số kỹ thuật và ngưỡng tín hiệu phù hợp với khẩu vị rủi ro của mình.

STT	THÔNG TIN CƠ BẢN HĐTL VN30	ĐẶC ĐIỂM SẢN PHẨM HĐTL VN30	
1	Mã hợp đồng	VN30F-yy-mm	
2	Tài sản cơ sở	Chỉ số cổ phiếu VN30	
3	Hệ số nhân hợp đồng	100.000 đồng	
4	Quy mô 01 hợp đồng	100.000 đồng * Điểm chỉ số VN30	
5	Tháng đáo hạn	- Tháng hiện tại - Tháng tiếp theo - Hai tháng cuối 2 quý gần nhất	
6	Phương thức giao dịch	- Giao dịch khớp lệnh - Giao dịch thỏa thuận	
7	Thời gian giao dịch	- AT0: 08h45 - 09h00 - ATC: 14h30 - 14h45	
	GD khớp lệnh định kỳ	- Sáng: 09h00 - 11h30 - Chiều: 13h00 - 14h30	
	GD khớp lệnh liên tục	- 08h45 - 14h45	
8	Các loại lệnh giao dịch	LO, MOK, MAK, MTL, AT0, ATC.	
9	Nguyên tắc khớp lệnh	Ưu tiên giá và thời gian.	
10	Khối lượng giao dịch tối thiểu/lệnh	01 hợp đồng	
11	Khối lượng giao dịch tối đa/lệnh	500 hợp đồng	
12	Đơn vị yết giá/ Bước giá	0,1 điểm chỉ số = 0,1 * 100.000 = 10.000 đồng	
13	Biên độ giao động	+/- 7%	
14	Ngày giao dịch cuối cùng	Thứ 5 của tuần thứ 3 của tháng đáo hạn. Nếu rơi vào ngày nghỉ lễ thì sẽ được điều chỉnh lên ngày giao dịch liền trước.	
15	Ngày thanh toán cuối cùng	Ngày làm việc liền sau ngày giao dịch cuối cùng.	
16	Phương thức thanh toán	Thanh toán bằng tiền	
17	Giá thanh toán hàng ngày	Giá hợp đồng phái sinh do HNX xác định để tính toán giá trị lãi/lỗ phát sinh cuối ngày của từng hợp đồng.	
18	Giá thanh toán cuối cùng	Giá đóng cửa của chỉ số VN30 tại ngày giao dịch cuối cùng của HĐTL.	
19	Giá tham chiếu	Giá thanh toán cuối ngày của hợp đồng tương lai trong ngày giao dịch liền trước.	
20	Mở tài khoản	Nhà đầu tư cần có 2 tài khoản để tham gia giao dịch phái sinh: 1 tài khoản giao dịch tại các CTCK là thành viên giao dịch CKPS và 1 tài khoản ký quỹ tại các CTCK là thành viên bù trừ CKPS.	
21	Giới hạn vị thế nắm giữ tối đa trên 1 TK	NĐT CK chuyên nghiệp	20.000 hợp đồng
		NĐT tổ chức	10.000 hợp đồng
		NĐT cá nhân	5.000 hợp đồng
22	Mức ký quỹ ban đầu	Tài sản nhà đầu tư phải đặt cọc với công ty môi giới đối với mỗi hợp đồng trước khi giao dịch. VSD quy định tỷ lệ ký quỹ ban đầu là 10% quy mô hợp đồng nhưng để phòng ngừa rủi ro, các CTCK thường yêu cầu mức ký quỹ cao hơn.	
23	Mức ký quỹ duy trì	Tài sản ký quỹ tối thiểu trong tài khoản đối với mỗi vị thế mở mà nhà đầu tư đang nắm giữ, thường ít hơn so với mức ký quỹ ban đầu.	
24	Ký quỹ bổ sung	Nộp tài sản bổ sung để số dư tài khoản ký quỹ không thấp hơn mức ký quỹ duy trì hoặc chấp nhận đóng bớt vị thế trên tài khoản của nhà đầu tư để đảm bảo tiếp tục giao dịch.	
25	Tỷ lệ sử dụng tài sản ký quỹ	Tỷ lệ tài sản ký quỹ đã được dùng trong các giao dịch phái sinh của nhà đầu tư tính trên giá trị tài sản ký quỹ thực có.	
26	Ngưỡng cảnh báo vi phạm tỷ lệ ký quỹ	Mức độ 1	Tỷ lệ sử dụng tài sản ký quỹ đạt ngưỡng 80%
		Mức độ 2	Tỷ lệ sử dụng tài sản ký quỹ đạt ngưỡng 90%
		Mức độ 3	Tỷ lệ sử dụng tài sản ký quỹ đạt ngưỡng 100%
27	Thoát khỏi hợp đồng đang tham gia	Nhà đầu tư nắm giữ vị thế hợp đồng cho đến thời điểm đáo hạn hoặc thoát khỏi vị thế trước thời điểm đáo hạn bằng cách đặt một/nhiều lệnh tại vị thế đối nghịch với vị thế trước đó.	

TUYÊN BỐ MIỄN TRÁCH NHIỆM

Bản quyền năm 2017 thuộc về Công ty CP Chứng khoán MB (MBS). Những thông tin sử dụng trong báo cáo được thu thập từ những nguồn đáng tin cậy và MBS không chịu trách nhiệm về tính chính xác của chúng. Quan điểm thể hiện trong báo cáo này là của (các) tác giả và không nhất thiết liên hệ với quan điểm chính thức của MBS. Không một thông tin cũng như ý kiến nào được viết ra nhằm mục đích quảng cáo hay khuyến nghị mua/bán bất kỳ chứng khoán nào. Báo cáo này không được phép sao chép, tái bản bởi bất kỳ cá nhân hoặc tổ chức nào khi chưa được phép của MBS.

MBS HỘI SỞ

Tòa nhà MB, số 3 Liễu Giai, Ba Đình, Hà Nội

Tel: +84 24 3726 2600 - Fax: +84 24 3726 2601

Website: www.mbs.com.vn

Hotline: **1900 9088**

MBS RESEARCH | BỘ PHẬN CHIẾN LƯỢC THỊ TRƯỜNG

Trần Hoàng Sơn	Trưởng bộ phận/Kiểm soát	son.tranhoang@mbs.com.vn
Phạm Văn Quỳnh	Chuyên viên Nghiên cứu	quynh.phamvan@mbs.com.vn
Nguyễn Hòa Hợp	Chuyên viên Nghiên cứu	hop.nguyenhoa@mbs.com.vn
Nguyễn Thị Hải Hà	Chuyên viên Nghiên cứu	ha.nguyenthai@mbs.com.vn